

XÁC ĐỊNH TÍNH CHẤT, PHẠM VI THẨM QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC TRỌNG YẾU

PGS. TS NGUYỄN VĂN MẠNH*

Dảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Tuy nhiên, cần xác định rõ tính chất, phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm của Đảng và Nhà nước trong một số lĩnh vực trọng yếu để phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước.

1. Tính chất, phạm vi thẩm quyền, trách nhiệm của Đảng trong một số lĩnh vực trọng yếu.

a. Trong việc quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước.

Những vấn đề trọng đại của đất nước ở đây được hiểu là quyết định chủ trương phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội; tổ chức bộ máy nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt và lĩnh vực an ninh, quốc phòng, đối ngoại.

Tính chất lãnh đạo của Đảng trong việc quyết định các vấn đề nêu trên là lãnh đạo về chính trị và toàn diện, đồng bộ, nghĩa là bảo đảm thực hiện đúng Cương lĩnh, đường lối của Đảng và có ý nghĩa quyết định trong việc bảo đảm sự ổn định và phát triển của đất nước. Tính toàn diện và đồng bộ trong sự lãnh đạo của Đảng thể hiện ở chỗ không chỉ đưa ra những quan điểm, chủ trương, mục tiêu, định hướng và giải pháp lớn về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội mà còn quan tâm lãnh đạo kiêm toàn bộ máy nhà nước, hệ thống chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ.

Phạm vi thẩm quyền của Đảng trong việc quyết định các vấn đề trọng đại của

đất nước được cụ thể hóa thành phạm vi thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị và trong quan hệ giữa Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị với Quốc hội, Chính phủ. Ban Chấp hành Trung ương Đảng lãnh đạo, định hướng về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và giải pháp lớn của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm; phân bổ ngân sách nhà nước; chủ trương đầu tư những dự án, công trình quan trọng quốc gia; phê chuẩn các Hiệp ước quốc tế; về chủ trương thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các bộ, cơ quan ngang bộ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trước khi Chính phủ trình Quốc hội phê chuẩn; quyết định việc giới thiệu nhân sự để Quốc hội bầu vào chức vụ Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội.

Bộ Chính trị có quyền giới thiệu nhân sự để Quốc hội bầu vào chức vụ Phó Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng dân tộc, chủ nhiệm các Ủy ban của Quốc hội, Chánh án Toà án nhân dân (TAND) tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tối cao, Tổng kiểm toán nhà nước; cho ý kiến nhân sự Phó Thủ tướng, bộ trưởng và tương đương theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ trước khi trình Quốc hội.

* Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.

Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị có trách nhiệm thực hiện đúng, đủ phạm vi thẩm quyền, đưa ra những quan điểm, chủ trương, mục tiêu, định hướng, giải pháp đúng đắn làm chuyển biến tình hình đất nước, bảo đảm cho đất nước ổn định và phát triển mọi mặt.

b. Trong lĩnh vực lập pháp.

Tính chất lãnh đạo của Đảng đối với công tác lập pháp thể hiện ở định hướng chính trị đối với những nội dung lớn, quan trọng trong *Hiến pháp*, luật, pháp lệnh.

Ban Chấp hành Trung ương xác định chủ trương sửa đổi, định hướng những nội dung cần sửa đổi, bổ sung trong *Hiến pháp*; Bộ Chính trị cho ý kiến về chương trình xây dựng luật của nhiệm kỳ Quốc hội hàng năm, định hướng chính trị đối với những nội dung lớn, quan trọng trong các dự thảo luật, pháp lệnh theo đề nghị của Đảng đoàn Quốc hội.

Trách nhiệm của Đảng trong lĩnh vực lập pháp là lãnh đạo, định hướng chính trị đối với hoạt động lập pháp để Cương lĩnh, đường lối, chính sách của Đảng được thể chế hóa thành pháp luật một cách kịp thời, đầy đủ, khả thi.

c. Trong lĩnh vực hành pháp và tư pháp.

- Lĩnh vực hành pháp.

Tính chất lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực hành pháp là lãnh đạo chính trị mang tính định hướng, chiến lược nhằm tổ chức thực hiện đầy đủ đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng.

Phạm vi thẩm quyền lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực hành pháp: Một là, Ban Chấp hành Trung ương có thẩm quyền định hướng xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội cho từng giai đoạn và những nội dung khác ở tầm quốc gia để Quốc hội xem xét, quyết định; đưa ra chủ trương, quan điểm chỉ đạo lớn về công tác tư tưởng, lý luận, phát triển nền văn hoá. Hai là, Bộ Chính trị lãnh đạo việc sửa đổi, bổ sung *Luật Tổ chức Chính phủ*, *Luật Tổ chức HĐND* và *UBND* các cấp; giới thiệu

nhân sự để Quốc hội bầu, phê chuẩn vào các chức vụ lãnh đạo chủ chốt của Chính phủ; lập ban cán sự Đảng ở các cơ quan nhà nước ở trung ương, xác định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động, các mối quan hệ giải quyết công việc của các cơ quan này.

Trách nhiệm của Đảng trong lĩnh vực hành pháp là trách nhiệm thực hiện đúng đắn, đầy đủ, kịp thời của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị trong việc thực hiện phạm vi thẩm quyền đã được xác định nêu trên đồng thời chịu một phần trách nhiệm về những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện thẩm quyền đó.

- Trong lĩnh vực tư pháp.

Tính chất lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực tư pháp là định hướng chính trị, xác định chiến lược xây dựng phát triển lĩnh vực tư pháp.

Phạm vi thẩm quyền lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực tư pháp thể hiện ở việc xác định quan điểm, chủ trương trong lĩnh vực tư pháp. Trong đó, Bộ Chính trị lãnh đạo việc sửa đổi, bổ sung các luật thành lập, xác định chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc của Ban Cán sự Đảng VKSND và quy định các mối quan hệ công tác của Ban tới các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể ở trung ương và địa phương. Đồng thời, Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo về quan điểm, chủ trương xử lý đối với một số vụ án đặc biệt nghiêm trọng, nhưng không quyết định những vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của các cơ quan tư pháp.

Trách nhiệm của Đảng trong lĩnh vực tư pháp là thực hiện đúng đắn, đầy đủ, thẩm quyền của Đảng trong lĩnh vực này, đồng thời chịu một phần trách nhiệm trong việc kiện toàn tổ chức các cơ quan tư pháp và các hạn chế thiếu sót trong lĩnh vực này.

d. Trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, ngoại giao.

Tính chất lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực an ninh quốc phòng, đối ngoại là sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện, tuyệt đối, bởi đây là những lĩnh vực hết sức quan trọng.

Phạm vi, thẩm quyền lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, đối ngoại được xác định trong việc Đảng đề ra đường lối, chủ trương, chính sách về an ninh, quốc phòng, đối ngoại; bố trí cán bộ và kiểm tra việc thực hiện. Trong đó, Ban Chấp hành Trung ương xác định chiến lược bảo vệ Tổ quốc, chiến lược an ninh quốc gia và các vấn đề liên quan đến hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước; Bộ Chính trị xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân.

Trách nhiệm của Đảng trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, đối ngoại là trách nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị trong việc thực hiện đầy đủ, có chất lượng thẩm quyền đã được xác định nêu trên và trách nhiệm về những sai lầm, hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo các lĩnh vực quan trọng này.

d. Trong lĩnh vực công tác cán bộ.

Sự lãnh đạo của Đảng trong lĩnh vực công tác cán bộ có tính chất trực tiếp, toàn diện, chiến lược, thống nhất, đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong cả hệ thống chính trị đồng thời để cao thẩm quyền, trách nhiệm của tổ chức và người đứng đầu tổ chức sử dụng cán bộ. Tính chất nêu trên thể hiện trong xây dựng quy hoạch, chiến lược cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện; bố trí, sử dụng, luân chuyển, miễn nhiệm, bãi nhiệm; xây dựng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

Phạm vi thẩm quyền của Đảng trong lĩnh vực công tác cán bộ được xác định trong việc Đảng đề ra đường lối, chủ trương về công tác cán bộ, cũng như việc tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện. Phạm vi thẩm quyền của Đảng trong công tác cán bộ còn được cụ thể hóa thành phạm vi thẩm quyền của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Cán sự Đảng Chính phủ, Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các ban liên quan của Đảng, các cấp ủy.

Trách nhiệm của Đảng trong lĩnh vực công tác cán bộ là trách nhiệm của Ban

Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, các ban của Đảng, Ban cán sự Đảng Chính phủ, các bộ, ngành, đoàn thể và cấp ủy địa phương trong việc thực hiện phạm vi thẩm quyền được phân cấp về công tác cán bộ và chịu trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém của công tác cán bộ và tình trạng sa sút phẩm chất, phai nhạt lý tưởng, quan liêu, tham nhũng... của đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị.

2. Tính chất, phạm vi thẩm quyền và trách nhiệm của Nhà nước trong một số lĩnh vực trọng yếu.

a. Trong việc quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước.

Hoạt động của Nhà nước trong việc quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước mang tính chất chủ động, trách nhiệm chính trị, pháp lý thể hiện ở chỗ Nhà nước phải chủ động và chịu trách nhiệm trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và những nội dung khác bảo đảm phù hợp với đường lối, chủ trương, quan điểm của Đảng, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. Tính pháp lý thể hiện ở chỗ khi các vấn đề trọng đại của đất nước đã được Quốc hội thông qua theo quy định của pháp luật thì Chính phủ và chính quyền các cấp phải tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện.

Phạm vi thẩm quyền của Nhà nước trong việc quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước được xác định theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội, Chính phủ, chính quyền các cấp đã được quy định trong Hiến pháp và các văn bản pháp luật khác.

Trách nhiệm của Nhà nước trong việc quyết định các vấn đề trọng đại của đất nước bao gồm trách nhiệm của Chính phủ trình Ban Chấp hành Trung ương các dự thảo, đề án về các vấn đề trọng đại của đất nước trước khi trình Quốc hội thông qua; các cơ quan của Quốc hội có trách nhiệm tham gia thẩm định, thể hiện quan điểm của mình để tham mưu cho Bộ Chính trị.

Khi Quốc hội đã thông qua, Chính phủ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

b. Trong lĩnh vực lập pháp.

Tính chất của hoạt động lập pháp thể hiện sự phân công, phối hợp giữa Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan nhà nước khác trong hoạt động này. Chính phủ, VKSND tối cao, TAND tối cao và cơ quan nhà nước khác phải chủ động xây dựng các dự thảo luật, pháp lệnh theo chương trình xây dựng luật, pháp lệnh đã được Quốc hội thông qua. Các dự thảo luật trước khi trình Quốc hội còn được thẩm định bởi các cơ quan của Quốc hội, ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị nhưng quyền thông qua và ban hành luật chỉ thuộc về Quốc hội.

Phạm vi thẩm quyền của Nhà nước trong lĩnh vực lập pháp được xác định theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội, Chính phủ, VKSND tối cao, TAND tối cao trong *Hiến pháp* và các luật tổ chức, hoạt động của Quốc hội, Chính phủ, VKSND, TAND. Theo đó, Chính phủ và các cơ quan nhà nước khác có thẩm quyền soạn thảo và trình Quốc hội thông qua các dự án luật, pháp lệnh; các văn bản đó được Chủ tịch nước công bố, Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Quốc hội có thẩm quyền thảo luận, thông qua luật, pháp lệnh.

Trách nhiệm của Nhà nước trong lĩnh vực lập pháp cũng được xác định theo sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong hoạt động lập pháp và theo quy định của *Hiến pháp*, pháp luật. Theo đó, việc xây dựng, trình dự thảo luật, pháp lệnh không chỉ là thẩm quyền mà còn là trách nhiệm của Chính phủ, VKSND tối cao, TAND tối cao. Việc thảo luận, thông qua các văn bản luật bảo đảm chất lượng là trọng trách của Quốc hội.

c. Trong lĩnh vực hành pháp và tư pháp.

Hoạt động của Nhà nước trong lĩnh vực hành pháp và tư pháp là hoạt động có tính chất chấp hành, điều hành; kiểm tra, giám sát. Tính chất chấp hành, điều hành thể hiện trong hoạt động thực thi pháp luật của Chính phủ, UBND các cấp; tính chất kiểm

tra, giám sát thể hiện ở chỗ Quốc hội giám sát hoạt động của bộ máy nhà nước; Chính phủ thông qua cơ quan thanh tra nhà nước, kiểm tra các hoạt động của các cơ quan thuộc hệ thống hành pháp.

Phạm vi thẩm quyền của Nhà nước trong lĩnh vực hành pháp, tư pháp rất rộng. Quốc hội có thẩm quyền xem xét, thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, giám sát hoạt động của Chính phủ; giám sát công tác của VKSND tối cao, TAND tối cao. Chính phủ có quyền chủ động quản lý, điều hành đất nước trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, pháp luật, có những biện pháp bảo đảm thực thi pháp luật. VKSND có quyền thực hiện chức năng công tố, giám sát hoạt động tư pháp, TAND có quyền xét xử theo pháp luật.

Trách nhiệm của Nhà nước trong lĩnh vực hành pháp và tư pháp được thể hiện ở việc Quốc hội có trách nhiệm thực hiện quyền giám sát tối cao đối với hoạt động của Chính phủ, VKSND tối cao, TAND tối cao. Chính phủ có trách nhiệm và chịu trách nhiệm về việc thực hiện chức năng QLNN các lĩnh vực đời sống xã hội; Chính phủ, VKSND, TAND chịu trách nhiệm bồi thường nhà nước về vi phạm pháp luật trong quản lý hành chính nhà nước và hoạt động tư pháp khi gây thiệt hại quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

d. Trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, ngoại giao.

Hoạt động của Nhà nước trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng, ngoại giao có tính chất chấp hành, chủ động. Trong quá trình thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các vấn đề này, Chính phủ có trách nhiệm chủ động xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những vấn đề quan trọng, phức tạp mới phát sinh mà chưa có chủ trương của Đảng.

d. Trong công tác cán bộ.

Tính chất hoạt động của Nhà nước trong công tác cán bộ là đề xuất và quyết định. Ban Cán sự Đảng của Quốc hội và (Xem tiếp trang 39).

biết chữ Hán thì mới xem được báo Trung Quốc và học được kinh nghiệm của báo Trung Quốc”.

Về quản lý đội ngũ nhà báo: các cấp uỷ và cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục rà soát, đánh giá lại đội ngũ lãnh đạo, quản lý, phóng viên, biên tập viên, kiên quyết đưa những người không đủ phẩm chất, năng lực ra khỏi cơ quan báo chí. Thực hiện tốt các quy định của Đảng về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỉ luật cán bộ lãnh đạo các cơ quan báo chí. Quản lý chặt chẽ cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở các địa phương, ở nước ngoài; việc đào tạo phóng viên báo chí ở nước ngoài và bồi dưỡng tài trợ của các tổ chức nước ngoài.

Thứ tư, phát huy vai trò của báo chí trong phòng, chống tham nhũng. Báo chí là một công cụ không thể thiếu trong cuộc đấu tranh này, để vai trò đó tiếp tục được phát huy. Trong điều tra, đưa tin, tuyên truyền, báo chí cần tuân thủ một số nguyên tắc như: tôn trọng sự thật, nói và viết đúng sự thật; khách quan trong việc phản ánh hoạt động của cơ quan bảo vệ pháp luật; chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật; không làm thay chức năng của các cơ quan nhà nước.

* * * * *

XÁC ĐỊNH TÍNH CHẤT, PHẠM VI...

(Tiếp theo trang 9)

Chính phủ đề xuất, nhận xét, đánh giá nhân sự cho các chức danh chủ chốt trong Quốc hội và Chính phủ với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Tổ chức Trung ương Đảng, các ban liên quan của Đảng, xin ý kiến chỉ đạo và quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ thuộc diện được phân cấp quản lý. Đối với các chức danh thuộc diện được phân cấp quản lý, Ban Cán sự Đảng Chính phủ quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm sau khi có ý kiến thẩm định của Ban Tổ chức Trung ương, Uỷ ban Kiểm tra Trung

Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ về phương tiện, đảm bảo điều kiện vật chất để nhà báo thực hiện các phỏng vấn điều tra về tham nhũng. Việc đưa tin về tham nhũng là một công việc phức tạp, tốn nhiều thời gian và tốn kém. Những phóng viên làm công việc này sẽ không thể làm tốt công việc của mình nếu không có đủ nguồn kinh phí hỗ trợ. Đồng thời, quy định cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng về mặt thông tin với các cơ quan báo chí trong quá trình điều tra, xét xử các vụ án tham nhũng; quy chế phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo Việt Nam trên mặt trận đấu tranh phòng, chống tham nhũng; cụ thể hóa cơ chế phối hợp thông tin giữa Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng với các cơ quan thông tấn, báo chí về công tác phòng, chống tham nhũng và quy chế Giải báo chí quốc gia hàng năm về đề tài phòng, chống tham nhũng □

1 <http://tiengviet.tulieuvankien/vankiendang>

2. Nguyễn Thế Kỷ: <http://www.tapchicongsan.org.vn>

3. <http://phapluatitp.vn>

4. Hồ Chí Minh. Toàn tập. NXB. CTQG, H. 2000, T. 9, tr. 415.

ương và các ban liên quan của Trung ương Đảng.

Trách nhiệm của Nhà nước trong công tác cán bộ là phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương Đảng xây dựng và thực hiện quy hoạch cán bộ, công chức; phối hợp trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; tuyển dụng, sử dụng, luân chuyển, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức theo chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước □